

THÔNG BÁO

**Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục khác, tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án, các khoản thu cho các nhân học sinh
Tháng 02 năm 2025 (năm học 2024-2025)**

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/7/2024 của Hội đồng Nhân dân Thành Phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ theo văn bản số 1479/GDĐT-TCKH ngày 16/09/2024 của Liên Phòng Giáo dục - Đào tạo quận Tân Bình – Phòng Tài chính – Kế hoạch về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác, thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học từ 2024 – 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận Tân Bình;

Căn cứ Biên bản họp Ban đại diện cha mẹ học sinh Trường tiểu học Nguyễn Văn Kiệt ngày 21 tháng 9 năm 2024;

Căn cứ Biên bản họp Cha mẹ học sinh toàn trường ngày 29 tháng 9 năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch Thu Chi năm học 2024 – 2025 số 240/KH-NVK ngày 02 tháng 10 năm 2024 giữa Trường tiểu học Nguyễn Văn Kiệt và Ban đại diện Cha mẹ học sinh năm học 2024-2025;

Căn cứ Thông báo số 006/TBTC-NVK ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Trường tiểu học Nguyễn Văn Kiệt Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục khác, tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án, các khoản thu cho các nhân học sinh năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kịp thông báo đến quý phụ huynh về các khoản thu trong tháng 02/2025 (năm học 2024 - 2025) như sau:

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Ghi chú
I	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC		
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	285.000đồng/tháng/HS	Học sinh có đăng ký học bán trú
2	Dịch vụ phục vụ ăn sáng	60.000đồng/tháng/HS	Học sinh có đăng ký ăn sáng
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh phải đi thuê	100.000đồng/tháng/HS	Tất cả các lớp
4	Dịch vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (EnetViet, điểm danh khuôn mặt, học LMS)	40.000đồng/tháng/HS	Tất cả các lớp
II	CÁC KHOẢN THU QUẢN LÝ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC CỦA CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG		
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ	115.000đồng/tháng/HS	Lớp 1/1, 1/3, 1/4, 1/5, 2/1, 2/2, 2/3, 2/4, 2/5, 3/1, 3/2, 3/3, 3/4, 3/5, 3/6, 4/1, 4/2, 4/3, 4/4, 4/5, 4/6, 5/1, 5/2, 5/3, 5/4, 5/5, 5/6, 5/7.
2	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn	57.000đồng/tháng/HS	Học sinh khối 1, 2 có đăng ký học
3	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường		
3.1	Tiền tổ chức lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi		
	Câu lạc bộ Aerobic	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia
	Câu lạc bộ Cờ Vua	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia
	Câu lạc bộ Cờ Tướng	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia
	Câu lạc bộ Bóng rổ	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia
	Câu lạc bộ Mĩ Thuật	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia

	Câu lạc bộ Võ thuật Teakwondo	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia
4	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia
5	Tiền tổ chức giáo dục Stem	90.000đồng/tháng/HS	HS có đăng ký tham gia
6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	190.000đồng/tháng/HS	Lớp 1/3, 1/4, 1/5, 2/2, 2/3, 2/4, 2/5, 3/2, 3/3, 3/4, 3/5, 3/6, 4/3, 4/4, 4/5, 4/6, 5/3, 5/4, 5/5, 5/6, 5/7.
7	Tổ chức chương trình giáo dục tăng cường ngoại ngữ thông qua môn toán và khoa học		
7.1	Tiền tổ chức chương trình giáo dục tăng cường ngoại ngữ thông qua môn toán và khoa học – P.M ISMART	550.000đồng/tháng/HS	Lớp 1/1, 2/1, 3/1, 4/1, 4/2, 5/1, 5/2
7.2	Tiền tổ chức chương trình giáo dục tăng cường ngoại ngữ thông qua môn toán và khoa học – P.M EMG	550.000đồng/tháng/HS	Lớp 1/2
III	CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO CÁC ĐỀ ÁN		
1	Tổ chức các lớp học theo đề án: Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TP.HCM theo định hướng chuẩn quốc tế GD 2021-2030	150.000 đồng/tháng/HS	Học sinh khối 3, 4, 5 có đăng ký học
IV	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH		
1	Tiền suất ăn trưa bán trú	38.000 đồng/ngày/HS	HS có đăng ký học bán trú
2	Tiền suất ăn sáng	20.000 đồng/ngày/HS	Học sinh có đăng ký ăn sáng
3	Tiền nước uống học sinh	20.000 đồng/tháng/HS	Tất cả các lớp

Nơi nhận:

- PHHS;
- Lưu: VT, KT.
- Công khai trên bảng thông báo, trang thông tin điện tử của nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Đình Ân

THÔNG BÁO

Chi tiết các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục khác, tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án, các khoản thu cho các nhân học sinh - Tháng 02/2025 (20 ngày bán trú)

TT	Tên khoản thu	Mức thu	Lớp 1/1 Lớp 2/1	Lớp 1/2	Lớp 1/3, 1/4, 1/5, 1/6, 2/2, 2/3, 2/4, 2/5	Lớp 3/1, 4/1, 4/2, 5/1, 5/2	-Lớp 3/2, 3/3, 3/4, 3/5, 3/6, 4/3, 4/4, 4/5, 4/6, 5/3, 5/4, 5/5, 5/6	Lớp 5/7	Ghi chú
I	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC								
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	285.000đồng/tháng/HS	285.000	285.000	285.000	285.000	285.000		
2	Dịch vụ phục vụ ăn sáng	60.000đồng/tháng/HS	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	
3	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh phải đi thuê	100.000đồng/tháng/HS	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	
4	Dịch vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (EnetViet, điểm danh, học LMS)	40.000đồng/tháng/HS	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	
II	CÁC KHOẢN THU QUAN LÝ TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHÁC CỦA CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỞNG								
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn ngoại ngữ	115.000đồng/tháng/HS	115.000		115.000	115.000	115.000	115.000	
2	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn	57.000đồng/tháng/HS	57.000	57.000	57.000				
3	Câu lạc bộ Aerobic	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
4	Câu lạc bộ Cờ Vua	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
5	Câu lạc bộ Cờ Tướng	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
6	Câu lạc bộ Bóng rổ	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
7	Câu lạc bộ Mĩ Thuật	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
8	Câu lạc bộ Võ thuật Teakwondo	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
9	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
10	Tiền tổ chức giáo dục Stem	90.000đồng/tháng/HS	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	90.000	
11	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	190.000đồng/tháng/HS			190.000	90.000	90.000	90.000	
12	Tiền tổ chức chương trình giáo dục tăng cường ngoại ngữ thông qua môn toán và khoa học - phần mềm ISMART	550.000đồng/tháng/HS	550.000			550.000		190.000	
13	Tiền tổ chức chương trình giáo dục tăng cường ngoại ngữ thông qua môn toán và khoa học - P.MEMG	550.000đồng/tháng/HS		550.000				550.000	
III	CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN THEO CÁC ĐỀ ÁN								
1	Tổ chức các lớp học theo đề án: Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông TP.HCM theo định hướng chuẩn quốc tế GB 2021-2030	150.000 đồng/tháng/HS				150.000		150.000	
IV	CÁC KHOẢN THU CHO CÁ NHÂN HỌC SINH								
1	Tiền suất ăn trưa bán trú	38.000 đồng/ngày/HS	760.000	760.000	760.000	760.000	760.000		Ngày
2	Tiền suất ăn sáng	20.000 đồng/ngày/HS	400.000	400.000	400.000	400.000	400.000	400.000	Ngày
3	Tiền nước uống học sinh	20.000 đồng/tháng/HS	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	

Tân Bình, ngày 03 tháng 02 năm 2025

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Hiền

Ngô Đình Ân